ĐỀ THI HỌC KỲ II MÔN TOÁN

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Đề bài:

Câu 1(2đ): Giải các bất phương trình sau:

a)
$$-3x^2 - 4x + 7 > 0$$
:

a)
$$-3x^2 - 4x + 7 > 0$$
; b) $3x^2 - 4x + 11 < 0$; c) $\frac{4x - 5}{2 - 3x} \le 0$;

c)
$$\frac{4x-5}{2-3x} \le 0$$
;

Câu 2(3đ): Cho bảng số liệu kết quả thi học kỳ I môn toán lớp 10A, 10B tại một trường phổ thông được trình bày ở hai bảng phân bố tần số sau:

Điểm thi môn toán của lớp 10A

Điểm thi	3	4	5	6	7	8	9	10	Cộng
Tần số	3	5	7	7	5	4	3	1	35

Điểm thi môn Toán của lớp10B

Điểm thi	4	5	6	7	8	9	10	Cộng
Tần số	5	9	8	8	4	3	1	38

- a) Tính số trung bình cộng, phương sai, độ lệch chuẩn của các bảng phân bố đã cho.
- b) Xét xem kết quả làm bài thi môn toán ở lớp nào đồng đều hơn?.

<u>Câu 3(2đ)</u>: 1) Tính giá trị lượng giác của góc α , nếu: $\sin \alpha = \frac{4}{5}$ với $\frac{\pi}{2} < \alpha < \pi$;

$$a)\frac{2\pi}{3}$$
 $b)\frac{1}{2}$;

Câu $4(2\mathfrak{d})$: a) Lập phương trình tham số của đường thẳng Δ biết Δ đi qua điểm M(2; -1)và có vécto chỉ phương $\vec{u} = (3,4)$;

- b) Lập phương trình tổng quát của đường thẳng d đi qua 2 điểm A(-1; 3) và B(5; -1).
- c) Tính khoảng cách từ điểm A(2; -5) đến đường thẳng d?

Câu 5 (1đ): Xác định tâm và bán kính của đường tròn có phương trình sau

a)
$$(x-1)^2 + (y+2)^2 = 36$$
;

a)
$$(x-1)^2 + (y+2)^2 = 36$$
; b) $x^2 + y^2 + 4x - 6y - 1 = 0$.

.....Hết.....